

Số: 125 /KH-UBND

Phú Yên, ngày 22 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 1719/QĐ-TTg*); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 1719/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục đích: Nhằm chỉ đạo triển khai kịp thời, hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg, xác định nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị, địa phương trong triển khai Chương trình; đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời giữa các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong công tác tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp quản lý, tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

2. Mục tiêu tổng quát

- Ưu tiên phát triển toàn diện, nhanh, bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh; khai thác tiềm năng, phát huy hiệu quả lợi thế so sánh của Vùng, bảo vệ môi trường và không gian sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Rút ngắn khoảng cách về mức thu nhập giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi so với vùng phát triển.

- Giảm dần số xã, thôn đặc biệt khó khăn, cải thiện rõ rệt đời sống và nâng cao sinh kế của Nhân dân, chú trọng thu hút các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với các vùng phát triển.

- Đẩy mạnh phát triển đồng bộ các lĩnh vực: giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xóa bỏ dần các phong tục tập quán lạc hậu, đồng thời bảo tồn, phát huy các bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp đặc trưng của các dân tộc.

- Tập trung xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Củng cố sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phấn đấu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số mỗi năm giảm trên 3%.

- 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 100% thôn, buôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; trên 99% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 90% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

- Hoàn thành cơ bản công tác định canh, định cư; sắp xếp, bố trí ổn định 90% số hộ di cư không theo quy hoạch; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào.

- Tỷ lệ trẻ em mẫu giáo 5 tuổi đến trường trên 98%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học trên 97%, học trung học cơ sở trên 95%, học trung học phổ thông trên 60%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 90%.

- Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại; tiếp tục khống chế, tiến tới loại bỏ dịch bệnh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 98% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế. Trên 80% phụ nữ có thai được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 15%.

- 50% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số. Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 100% thôn, buôn có nhà sinh hoạt cộng đồng; 50% thôn có đội văn hóa, văn nghệ (hoặc câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng.

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số tại chỗ. Bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Trên địa bàn các xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Đối tượng

- Xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX), Liên hiệp hợp tác xã (LHHTX), các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 đến hết năm 2025.

III. VỀ TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung Dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung Dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

a) Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung Tiểu dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Nội dung 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

+ Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ trì, triển khai chính sách vay vốn tín dụng theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam và quy định hiện hành.

- Nội dung 2: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế và

các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh chủ trì, triển khai chính sách vay vốn tín dụng theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam và quy định hiện hành.

- **Nội dung 3:** Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

+ Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

c) Tiểu dự án 3: Phát triển kinh tế xã hội - mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu triển khai thực hiện các nội dung tại Tiểu dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc

a) Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- **Nội dung 1:** Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên đối với các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn.

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- **Nội dung 2:** Đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng lưới chợ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Công Thương và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan,

tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

c) Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

d) Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

7. Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Đề nghị Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ hướng dẫn của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện.

9. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

a) Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia

- **Nội dung 1:** Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín.

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- **Nội dung 2:** Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số.

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện nội dung thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- **Nội dung 3:** Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan, địa phương có liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai nội dung “Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự”.

- Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan tham mưu

UBND tỉnh triển khai thực hiện Tiểu dự án đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các địa phương, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Liên minh HTX Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan, tham mưu UBND tỉnh triển khai nội dung “Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

c) Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình

Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

IV. DỰ KIẾN TỔNG MỨC VỐN VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH: Căn cứ tổng số vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 được Trung ương phân bổ, giao Ban dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh dự kiến tổng mức vốn để thực hiện Chương trình, trong đó phân rõ theo cơ cấu vốn gồm: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, vốn vay tín dụng chính sách và vốn huy động hợp pháp khác.

V. GIẢI PHÁP, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về các nguyên tắc và giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã, thôn, buôn khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân; phát huy tinh thần nỗ lực vươn lên của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ưu tiên sử dụng các cấu kiện xây dựng theo mô-đun (module) lắp ghép bảo đảm thi công nhanh, giảm chi phí phục vụ các công trình. Ưu tiên các công trình sử dụng nguyên vật liệu địa phương và sử dụng lao động tại chỗ để tạo thêm sinh kế cho người dân.

- Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho địa phương trong xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tiềm năng, thế mạnh, bản sắc văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc, các vùng miền gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

- Hải hòa các cơ chế, quy trình áp dụng thống nhất trong các Dự án, Tiểu dự án của Chương trình; ưu tiên lựa chọn các nội dung đầu tư có định mức cao hơn để tổ chức thực hiện đối với các đối tượng thụ hưởng; đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp giữa các hoạt động, nội dung đầu tư của các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình đối với cùng một địa bàn, cùng một đối tượng thụ hưởng.

- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các

ngành; phòng, chống, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong quá trình thực hiện Chương trình.

2. Về giải pháp huy động vốn

- Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn để thực hiện Chương trình, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò quan trọng và có ý nghĩa quyết định; có giải pháp huy động hợp lý các nguồn vốn ODA; tăng cường huy động các nguồn đóng góp hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và nước ngoài.

- Bảo đảm cân đối, bố trí, huy động đầy đủ, kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn vốn đã được quyết định; bảo đảm tỷ lệ vốn đối ứng của các địa phương và trách nhiệm tham gia thực hiện Chương trình của người dân, đối tượng thụ hưởng.

3. Về cơ chế, chính sách hỗ trợ; quản lý, thực hiện Chương trình:

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương và các văn bản của tỉnh:

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Các thông tư, văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ, ngành Trung ương; các văn bản của tỉnh triển khai thực hiện Chương trình.

4. Về hoàn thiện bộ máy quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình

- Đối với cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo Chương trình và Tổ công tác về Chương trình thực hiện theo Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Phú Yên và Quyết định số 02/QĐ-BCĐ ngày 06/4/2022 của Ban chỉ đạo về ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Phú Yên.

- Đối với cấp huyện: Giao Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định kiện toàn hoặc thành lập mới Ban chỉ đạo chung cho cả 03 Chương trình để đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo triển khai thực hiện. Chỉ đạo kiện toàn Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn để triển khai các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

5. Về công tác tuyên truyền:

Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng mục tiêu của Chương trình đến mọi cấp, mọi ngành, các tầng lớp dân cư và người dân tộc thiểu số nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong công tác dân tộc, chính sách dân tộc, giảm nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người dân tộc thiểu số, nhất là người dân tộc thiểu số nghèo.

6. Về khoa học, kỹ thuật và công nghệ: Tăng cường nghiên cứu khoa học, chuyên giao công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi để phục vụ công tác dự tính, dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện chính sách dân tộc.

VI. PHÂN CÔNG QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện Chương trình theo Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Phú Yên.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình theo quy định tại Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ trình HĐND tỉnh quyết định.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch/Đề án triển khai thực hiện Chương trình trong giai đoạn 5 năm và hàng năm (bao gồm các nội dung; kế hoạch về nguồn vốn, mục tiêu, nhiệm vụ gửi cơ quan chủ trì Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình, Ủy ban Dân tộc và các cơ quan) theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình và các dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, giám sát, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Y tế, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh: Chủ trì triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại phần III Kế hoạch này; đề xuất giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, mục tiêu các dự án, tiểu dự án do đơn vị phụ trách. Đồng thời, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình vào kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí Trung ương bổ sung có mục tiêu, nguồn ngân sách địa phương

theo phân cấp, phù hợp khả năng cân đối ngân sách tỉnh và đảm bảo theo quy định hiện hành.

5. Báo Phú Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ban Dân tộc và các địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin nội dung của Chương trình để Nhân dân biết.

6. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh

- Chỉ đạo các Tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan trong công tác kiểm tra, thanh tra việc triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ thực hiện Chương trình tại các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn theo quy định.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức quán triệt đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của Chương trình; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể xã hội và nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg và cụ thể hóa Kế hoạch của tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế ở cấp mình.

- Quyết định kiện toàn hoặc thành lập mới Ban chỉ đạo chung cho cả 03 Chương trình để đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo triển khai thực hiện. Chỉ đạo kiện toàn Ban quản lý xã, Ban phát triển thôn để triển khai các dự án đầu tư xây dựng thực hiện theo cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

- Trên cơ sở Kế hoạch này khẩn trương phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện trên địa bàn phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Tiếp tục rà soát đánh giá thực trạng kinh tế - xã hội, xác định cụ thể nhu cầu, danh mục đầu tư để xây dựng kế hoạch trung hạn và hàng năm tránh chồng chéo địa bàn, đối tượng, nội dung hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn. Chủ động bố trí nguồn kinh phí ngân sách huyện, lồng ghép với nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn vốn huy động hợp pháp khác để triển khai thực hiện có hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn quản lý.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc, nêu cao ý thức tự lực tự cường, tinh thần tự lực vươn lên, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách triển khai Chương trình và các chính sách dân tộc tại địa phương.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản về Ban Dân tộc để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Ủy ban Dân tộc;
 - TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
 - Mặt trận và các Đoàn thể;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, TX, TP;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - CVP, các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KT, KGVX.
- } (b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
BỘ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ